

A. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 TIN – LỚP 6

TT (1)	Chương, chủ đề (2)	Nội dung, đơn vị kiến thức (3)	Mức độ nhận thức (4-11)								Tổng % điểm (12)
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Chủ đề A	Thông tin và dữ liệu	3			1					12,5% (1,25 điểm)
		Xử lý thông tin	5		4	1		1			52,5% (5,25 điểm)
		Thông tin trong máy tính	4		2						20% (2 điểm)
	Chủ đề B	Mạng máy tính	2								5% (0,5 điểm)
Tổng			12		6	2		1		1	
Tỉ lệ %			35%		55%		10%		0%		100%
Tỉ lệ chung			90%				10%				100%

1B. BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 TIN – LỚP 6

TT (1)	Chương/ chủ đề (2)	Nội dung/đ ơn vị kiến thức (3)	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
1	Chủ đề 1	Thông tin và dữ liệu	Nhận biết Trong các tình huống cụ thể : – Phân biệt được thông tin với vật mang tin. – Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu. Thông hiểu – Nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin và vật mang tin	3 (TN)	1(TL)		
		Xử lý thông tin	Nhận biết: - Nhận biết được các thiết bị của máy tính tương ứng với 4 bước của hoạt động xử lý thông tin. Thông hiểu: Hiểu và phân biệt được thiết bị vào , ra lưu trữ của máy tính. Vận dụng - Phân tích được các hoạt động xử lý thông tin của con người.	5(TN)	4(TN) 1(TL)	1(TL)	
		Thông tin trong máy tính	Nhận biết - Nhận biết được bit là đơn vị nhỏ nhất trong lưu trữ thông tin. - Nêu được tên và độ lớn (xấp xỉ theo hệ thập phân) của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin: Byte, KB, MB, GB, quy đổi được một cách gần đúng giữa các đơn vị đo lường này. Ví dụ: 1KB bằng xấp xỉ 1 ngàn byte, 1 MB xấp xỉ 1 triệu byte, 1GB xấp xỉ 1 tỷ byte. Thông hiểu Đọc được dung lượng của một số thiết bị nhớ thông dụng.	4 (TN)	2(TN)		

			Vận dụng Vận dụng cao Xác định được khả năng lưu trữ của các thiết bị nhớ thông dụng như đĩa quang, đĩa từ, đĩa cứng, USB, CD, thẻ nhớ,...(Câu 3 TL)				
	Chủ đề 2:	Mạng máy tính	Nhận biết - Nêu được khái niệm và lợi ích của mạng máy tính. - Nêu được các thành phần chủ yếu của một mạng máy tính và tên của một vài thiết bị.	2			
Tổng				14(TN))	6(TN) 2(TL)	1(TL)	
Tỉ lệ %				35%	55%	10%	
Tỉ lệ chung				100%			

ĐỀ 1

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm):

Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: Một mạng máy tính gồm:

- A. Tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau.
- B. Hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau.
- C. Một số máy tính bàn.
- D. Tất cả các máy tính trong một phòng hoặc trong một tòa nhà.

Câu 2: Phương án nào sau đây là thông tin:

- A. Các con số thu thập được qua cuộc điều tra dân số.
- B. Kiến thức về phân bố dân cư.
- C. Phiếu điều tra dân số.
- D. Tập lưu trữ tài liệu về điều tra dân số.

Câu 3: Phát biểu nào sau đây **không chính xác**?

- A. Mạng không dây thuận tiện cho những người di chuyển nhiều.
- B. Mạng không dây nhanh và ổn định hơn mạng có dây.
- C. Mạng không dây dễ dàng lắp đặt hơn vì không cần khoan đục và lắp đặt đường dây.
- D. Mạng không dây thường được sử dụng cho các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại, ...

Câu 4: Các hoạt động xử lý thông tin gồm:

- A. Đầu vào, đầu ra
- B. Thu nhận, xử lý, lưu trữ và truyền
- C. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận
- D. Mở bài, thân bài, kết luận

Câu 5: Thao tác lập luận, giải thích, phân tích, phán đoán, tưởng tượng... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận
- B. Lưu trữ
- C. Xử lý
- D. Truyền

Câu 6: Hoạt động xử lý thông tin của con người gồm mấy bước?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 7: Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận
- B. Lưu trữ
- C. Xử lý
- D. Truyền

Câu 8: Phát biểu nào sau đây **đúng** về lợi ích của thông tin?

- A. Có độ tin cậy cao, đem lại hiểu biết cho con người.
- B. Đem lại hiểu biết cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.
- C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.
- D. Đem lại hiểu biết và giúp con người có sự lựa chọn tốt.

Câu 9: Phát biểu nào sau đây là **sai**?

- A. Thông tin đem lại cho con người sự hiểu biết.
- B. Thông tin là những gì có giá trị, dữ liệu là những thứ vô giá trị.
- C. Thông tin có thể làm thay đổi hành động của con người
- D. Sự tiếp nhận thông tin phụ thuộc vào sự hiểu biết của con người.

Câu 10: Thiết bị vào của máy tính gồm có?

- A. Bàn phím, chuột, máy in
- B. Bàn phím, máy quét, màn hình
- C. Bàn phím, máy quét, chuột
- D. Thẻ nhớ, chuột, bàn phím

Câu 11: Bàn phím, chuột, máy quét và webcam là những ví dụ về lại thiết bị nào của máy tính?

- A. Thiết bị vào
- B. Thiết bị ra
- C. Thiết bị lưu trữ
- D. Bộ nhớ

Câu 12: Thiết bị nào sau đây không phải thiết bị ra của máy tính?

- A. Màn hình
- B. Máy in
- C. Loa
- D. Chuột

Câu 13: Các thao tác nói, chia sẻ, thông báo, tuyên truyền, ... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Truyền
- B. Lưu trữ
- C. Xử lý
- D. Thu nhận

Câu 14: Đặc điểm nào sau đây không thuộc về máy tính?

- A. Thực hiện nhanh và chính xác
- B. Suy nghĩ sáng tạo
- C. Lưu trữ lớn
- D. Hoạt động bền bỉ

Câu 15: Thiết bị nào sau đây được ví như bộ não của con người?

- A. Màn hình
- B. Chuột
- C. Bàn phím
- D. CPU

Câu 16: Dữ liệu máy tính được lưu trữ dưới dạng nào?

- A. Thông tin
- B. Dây bit
- C. Số thập phân
- D. Các kí tự

Câu 17: Dữ liệu trong máy tính được mã hoá thành dãy bit vì

- A. Dãy bit đang tin cậy hơn.
- B. Dãy bit được xử lý dễ dàng hơn
- C. Dãy bit chiếm ít dung lượng nhớ hơn
- D. Máy tính chỉ làm việc với hai kí hiệu 0 và 1.

Câu 18: Đơn vị đo dung lượng thông tin nhỏ nhất là gì?

- A. Byte
- B. Digit
- C. Kilobyte
- D. Bit

Câu 19: Một bit được biểu diễn bằng

- A. một chữ cái
- B. một kí hiệu đặc biệt
- C. kí hiệu 0 hoặc 1
- D. chữ số bất kì

Câu 20: Bao nhiêu bit tạo thành một byte?

- A. 8
- B. 9
- C. 32
- D. 36

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Thế nào là thông tin? Thế nào là dữ liệu?

Câu 2 (2 điểm): Hoạt động xử lý thông tin của con người gồm những hoạt động nào và con người thực hiện được các hoạt động đó nhờ đâu?

Câu 3 (1 điểm): Bạn Bình đọc truyện “Con rồng cháu tiên” rồi tóm tắt lại, kể cho bạn Hà nghe. Hãy cho biết những việc làm cụ thể của bạn Bình theo thứ tự thu nhận, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin.

-----HẾT-----

ĐỀ 2

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm):

Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: Thiết bị nào sau đây được ví như bộ não của con người?

- A. Màn hình B. Chuột C. Bàn phím D. CPU

Câu 2: Dữ liệu máy tính được lưu trữ dưới dạng nào?

- A. Thông tin B. Dây bit
C. Số thập phân D. Các kí tự

Câu 3: Dữ liệu trong máy tính được mã hoá thành dây bit vì

- A. Dây bit đáng tin cậy hơn.
B. Dây bit được xử lí dễ dàng hơn
C. Dây bit chiếm ít dung lượng nhớ hơn
D. Máy tính chỉ làm việc với hai kí hiệu 0 và 1.

Câu 4: Đặc điểm nào sau đây không thuộc về máy tính?

- A. Thực hiện nhanh và chính xác B. Suy nghĩ sáng tạo
C. Lưu trữ lớn D. Hoạt động bền bỉ

Câu 5: Đơn vị đo dung lượng thông tin nhỏ nhất là gì?

- A. Byte B. Digit C. Kilobyte D. Bit

Câu 6: Một bit được biểu diễn bằng

- A. một chữ cái B. một kí hiệu đặc biệt
C. kí hiệu 0 hoặc 1 D. chữ số bất kì

Câu 7: Bao nhiêu bit tạo thành một byte?

- A. 36 B. 9 C. 32 D. 8

Câu 8: Hoạt động xử lí thông tin của con người gồm mấy bước?

- A. 4 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 9: Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

- A. Thu nhận B. Lưu trữ C. Xử lí D. Truyền

Câu 10: Phát biểu nào sau đây **đúng** về lợi ích của thông tin?

- A. Có độ tin cậy cao, đem lại hiểu biết cho con người.
B. Đem lại hiểu biết cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.
C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.
D. Đem lại hiểu biết và giúp con người có sự lựa chọn tốt.

Câu 11: Phát biểu nào sau đây là **sai**?

- A. Thông tin đem lại cho con người sự hiểu biết.
B. Thông tin có thể làm thay đổi hành động của con người
C. Sự tiếp nhận thông tin phụ thuộc vào sự hiểu biết của con người.
D. Thông tin là những gì có giá trị, dữ liệu là những thứ vô giá trị.

Câu 12: Thiết bị vào của máy tính gồm có?

- A. Bàn phím, chuột, máy in
- B. Bàn phím, máy quét, màn hình
- C. Bàn phím, máy quét, chuột
- D. Thẻ nhớ, chuột, bàn phím

Câu 13: Bàn phím, chuột, máy quét và webcam là những ví dụ về lại thiết bị nào của máy tính?

- A. Thiết bị vào
- B. Thiết bị ra
- C. Thiết bị lưu trữ
- D. Bộ nhớ

Câu 14: Thiết bị nào sau đây không phải thiết bị ra của máy tính?

- A. Màn hình
- B. Máy in
- C. Loa
- D. Chuột

Câu 15: Các thao tác nói, chia sẻ, thông báo, tuyên truyền, ... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Truyền
- B. Lưu trữ
- C. Xử lý
- D. Thu nhận

Câu 16: Một mạng máy tính gồm:

- A. Tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau.
- B. Hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau.
- C. Một số máy tính bàn.
- D. Tất cả các máy tính trong một phòng hoặc trong một tòa nhà.

Câu 17: Phương án nào sau đây là thông tin:

- A. Các con số thu thập được qua cuộc điều tra dân số.
- B. Kiến thức về phân bố dân cư.
- C. Phiếu điều tra dân số.
- D. Tập lưu trữ tài liệu về điều tra dân số.

Câu 18: Phát biểu nào sau đây **không chính xác**?

- A. Mạng không dây thuận tiện cho những người di chuyển nhiều.
- B. Mạng không dây nhanh và ổn định hơn mạng có dây.
- C. Mạng không dây dễ dàng lắp đặt hơn vì không cần khoan đục và lắp đặt đường dây.
- D. Mạng không dây thường được sử dụng cho các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại, ...

Câu 19: Các hoạt động xử lý thông tin gồm:

- A. Đầu vào, đầu ra
- B. Thu nhận, xử lý, lưu trữ và truyền
- C. Nhìn, nghe, suy đoán, kết luận
- D. Mở bài, thân bài, kết luận

Câu 20: Thao tác lập luận, giải thích, phân tích, phán đoán, tưởng tượng... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận
- B. Lưu trữ
- C. Xử lý
- D. Truyền

II. TƯ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Vật mang tin dùng để làm gì? Cho 4 ví dụ về vật mang tin?

Câu 2 (2 điểm): Nêu ý nghĩa của các thành phần chính của máy tính và cho ví dụ.

Câu 3 (1 điểm): Bạn Bình đọc truyện “Con rồng cháu tiên” rồi tóm tắt lại, kể cho bạn Hà nghe. Hãy cho biết những việc làm cụ thể của bạn Bình theo thứ tự thu nhận, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin.

-----HẾT-----

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Mỗi câu chọn đúng 0.25 điểm

Đề 1

1-B	2-B	3-B	4-B	5-C	6-D	7-A	8-D	9-B	10-C
11-A	12-D	13-A	14-B	15-D	16-B	17-D	18-D	19-C	20-A

Đề 2:

1-D	2-B	3-D	4-B	5-D	6-C	7-D	8-A	9-A	10-D
11-D	12-C	13-A	14-D	15-A	16-B	17-B	18-B	19-B	20-C

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu	Đáp án		Thang điểm
	Đề 1	Đề 2	
1	Thông tin là những gì đem lại hiểu biết cho con người về thế giới xung quanh và chính bản thân con người. Thông tin được ghi trên vật mang tin trở thành dữ liệu. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng những con số, văn bản, hình ảnh và âm thanh.	Vật mang tin là phương tiện được dùng để lưu trữ và truyền tải thông tin. Ví dụ về vật mang tin là: giấy viết; thẻ nhớ; các biển báo giao thông....	1 đ 1đ
2	Các hoạt động xử lí thông tin của con người: - Thu nhận thông tin nhờ các giác quan. - Lưu trữ thông tin nhờ bộ não. - Xử lí thông tin nhờ bộ não liên kết các thông tin đã có, so sánh, phân tích, ... từ đó đưa ra kết luận, quyết định. - Truyền thông tin nhờ các bộ phận của cơ thể chuyển hoá thành hành vi hoặc chia sẻ với người khác.	Chức năng của các thành phần chính của máy tính và VD là: - Thiết bị vào để thu nhận thông tin. Ví dụ: bàn phím, chuột, máy quét,... - Thiết bị ra để truyền hoặc chia sẻ thông tin. Ví dụ: màn hình, máy in, ... - Bộ xử lí để xử lí thông tin bằng cách thực hiện chương trình máy tính do con người viết ra. - Bộ nhớ để lưu trữ thông tin. Ví dụ: đĩa quang, thẻ nhớ,...	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ
3	-Thu nhận: Bạn Bình đọc truyện “Con rồng cháu tiên”.	-Thu nhận: Bạn An đọc truyện “Tám cám”.	0,5đ

	- Lưu trữ: Bạn Bình nhớ nội dung câu chuyện. - Xử lí: Bạn Bình tóm tắt câu chuyện. - Truyền thông tin: Bạn Bình kể lại cho bạn Hà nghe tóm tắt câu chuyện.	- Lưu trữ: Bạn An nhớ nội dung câu chuyện. - Xử lí: Bạn An tóm tắt câu chuyện. - Truyền thông tin: Bạn An kể lại cho bạn Minh nghe tóm tắt câu chuyện.	0,5đ
--	--	--	-------------

BGH (ký duyệt)

TT (ký duyệt)

GV ra đề

Đỗ Thị Nhất

Hoàng Mỹ Trinh

Hoàng Mỹ Trinh